

Bản án số: **89** /2018/HS-ST
Ngày 29 tháng 5 năm 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Cao Văn Thắng**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Văn Hoà**

2. Bà **Nguyễn Thị Thiên Thuần**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Đặng Thị Ngọc Ánh** – Thư ký Toà án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm tham gia phiên tòa:
Bà **Trần Thuỳ Linh** - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 92/2018/TLST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 92/2018/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Bùi Thị P - Sinh năm 1981; Nơi ĐKNKTT: xã T, huyện M, Thành phố Hà Nội. Chỗ ở: Không nơi ở cố định; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Văn H và bà Trần Thị Đ; Có chồng Nguyễn Văn C (ly hôn năm 2008) và có 02 con, lớn sinh năm 2000, nhỏ sinh năm 2008. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 27/5/2005, bị Toà án nhân dân quận B xử phạt 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (Bản án hình sự sơ thẩm số 85/HSST ngày 27/5/2005, đã được xóa án tích).

Bị tạm giữ ngày 19/01/2018; Tạm giam ngày 28/01/2018. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số I - Công an Thành phố Hà Nội, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 45 phút ngày 18/01/2018, Tổ công tác Công an phường C tiến hành kiểm tra nhân khẩu tại phường C, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội. Tại thời điểm kiểm tra, có 03 nhân khẩu gồm: Nguyễn C (Sinh năm 1970) là chồng, Phạm Thị Q (Sinh năm 1982) là vợ cùng đăng ký hộ khẩu thường trú tại C, Hoàn Kiếm, Hà Nội và Bùi Thị P. Quá trình kiểm tra, P đã thò tay phải vào túi áo khoác phía trong bên trái đang mặc lấy 01 túi nilon thả xuống đất. Tổ công tác đã tiến hành kiểm tra 01 túi nilon kích thước 5x5cm phát hiện bên trong có 01 túi nilon kích thước 3x3cm chứa 03 gói giấy bạc đựng chất bột màu trắng; 01 túi nilon kích thước 3x3cm dính chất bột màu trắng; 01 túi nilon kích thước 1,5x1,5cm chứa chất tinh thể màu trắng, P khai nhận được trên đường đến nhà P, P nghĩ là ma túy

nên cất đi để sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản thu giữ, niêm phong tang vật tại chỗ và đưa P, C và Q về trụ sở Công an phường C giải quyết.

Tại trụ sở Công an phường, tiến hành kiểm tra người Bùi Thị P thu giữ: 01 túi nilon kích thước 7x10cm có 04 tờ giấy bạc màu trắng cùng kích cỡ; 01 túi nilon kích thước 4x6cm có 02 tờ giấy bạc màu trắng cùng kích cỡ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J1 màu vàng sim số 0945.*** và 2.000.000 đồng (BL: 31).

Tại Bản Kết luận giám định số 863/KLGD-PC54 ngày 26/01/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hà Nội kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 03 gói là ma túy loại Heroine, có tổng khối lượng 0,272 gam; 01 túi nilon kích thước 3x3cm có dính ma túy loại Heroine; 01 túi nilon kích thước 1,5x1,5cm có dính ma túy loại Methamphetamine; 06 tờ giấy bạc màu trắng không dính ma túy (BL: 37).

Tại cơ quan điều tra, Bùi Thị P khai: Khoảng 22 giờ ngày 18/01/2018, trên đường đến nhà Q chơi, P nhìn thấy có 01 túi nilon kích thước 5x5cm bên trong có 03 túi nilon (cách nhà Q khoảng 2m). P biết loại túi nilon này thường được dùng để chứa ma túy nên nghĩ đó là ma túy của ai đó làm rơi, P cũng sử dụng Heroine nên nhặt túi nilon cất vào túi áo khoác phía trong bên trái đang mặc để về sử dụng rồi vào nhà Q chơi. Đến 23 giờ 45 phút cùng ngày, công an đến kiểm tra nhân hộ khẩu. Do lo sợ, P đã thò tay phải vào túi áo khoác phía trong bên trái đang mặc lấy túi nilon nhặt được trước đó thả xuống đất nhưng đã bị công an phát hiện kiểm tra như trên. Q và C không biết việc P tàng trữ ma túy. Hai túi nilon chứa giấy bạc P xin của người phụ nữ tên H là bạn xã hội để sử dụng ma túy Heroine; 2.000.000 đồng là tiền do P lao động mà có; 01 điện thoại di động P dùng để liên lạc với gia đình, bạn bè (BL: 57-71).

Tài liệu điều tra không đủ căn cứ xác định Phạm Thị Q và Nguyễn Đoàn C có liên quan đến hành vi phạm tội của Bùi Thị P nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Hoàn Kiếm không xử lý (BL: 74-78; 86-90).

Về đối tượng H cho P 02 túi nilon chứa giấy bạc để sử dụng ma túy, do P khai không biết nhân thân lai lịch, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Hoàn Kiếm không có điều kiện xác minh làm rõ.

Tại bản cáo trạng số 89/CT-VKS ngày 27/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm truy tố Bùi P về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

- Về trách nhiệm hình sự. Áp dụng Điều 249 khoản 1 điểm c, Điều 51 khoản 1 điểm s; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 xử phạt bị cáo Bùi Thị P mức án từ 15 đến 18 tháng tù giam.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS:

- + Tịch thu tiêu hủy: 01 túi nilon kích thước 5x5cm phát hiện bên trong có 01 túi nilon kích thước 3x3cm chứa 03 gói giấy bạc đựng 0,272 gam ma túy heroine; 01 túi nilon kích thước 3x3cm dính ma túy heroine; 01 túi nilon kích thước 1,5x1,5cm dính ma túy loại Methamphetamine; 01 túi nilon kích thước

7x10cm có 04 tờ giấy bạc màu trắng cùng kích cỡ; 01 túi nilon kích thước 4x6cm có 02 tờ giấy bạc màu trắng cùng kích cỡ;

+ Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J1 màu vàng sim số 0945.752.683 và 2.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra - Công an quận Hoàn Kiếm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Thị P đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với lời khai của những người làm chứng, vật chứng cũng như các tài liệu, chứng cứ khác của vụ án. Từ đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 23 giờ 45 phút ngày 18/01/2018, Bùi Thị P đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,272 gam ma túy loại heroine thì bị kiểm tra, bắt giữ cùng tang vật tại phường C, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Hành vi của bị cáo Bùi Thị P đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xét hành vi của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của nhà nước đối với các chất ma túy, xâm phạm đến trật tự công cộng. Tệ nạn ma túy đã và đang huỷ hoại sức khỏe, nhân cách của nhiều người, là hiểm họa, đe dọa đến cuộc sống bình yên của mọi người, mọi nhà và toàn xã hội, là một trong những nguyên nhân gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến kinh tế, xã hội... gây mất trật tự an toàn xã hội, là nguồn gốc của nhiều loại tội phạm hình sự. Đồng thời, ma túy là con đường ngắn nhất dẫn tới HIV/AIDS. Nhân thân bị cáo từng bị xét xử về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, do đó cần phải xử phạt bị cáo một hình phạt tù nhất định cách ly với xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời đáp ứng yêu cầu phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo bị truy tố theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, ngoài ra không có tình tiết tăng nặng nào theo khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xét bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định nên Tòa không áp dụng hình phạt tiền bổ sung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Xét thấy tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 để xem xét cho bị cáo.

[5] Về các biện pháp tư pháp: Xét thấy, đối với số ma túy thu giữ được cần tịch thu tiêu hủy theo quy định. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J1 màu vàng và số tiền 2.000.000 đồng thu giữ của bị cáo, xét không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định;
Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Bùi Thị P** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;
2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo **Bùi Thị P 18 (Mười tám)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 19/01/2018.

3. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

* Tịch thu tiêu hủy:

- 01 phong bì đã niêm phong dán kín lại bên trong phong bì có 01 túi nilon kích thước 5x5cm bên trong có 01 túi nilon kích thước 3x3cm chứa 03 gói giấy bạc đựng chất bột màu trắng là ma túy loại Heroine, có tổng khối lượng 0,272 gam (PC 54 trích mẫu giám định 0,017 gam, còn lại 0,255 gam); 01 túi nilon kích thước 3x3cm dính ma túy loại Heroine; 01 túi nilon kích thước 1,5x1,5cm có dính ma túy loại Methamphetamine, tại các mép niêm phong có chữ ký của đương sự Bùi Thị P và giám định viên Nguyễn Thị Thành;

- 01 phong bì đã niêm phong dán kín lại bên trong phong bì có 06 tờ giấy bạc màu trắng đều không dính ma túy; Trên các mép dán của phong bì có chữ ký của đương sự Bùi Thị P và giám định viên Nguyễn Thị Thành;

Theo kết luận giám định số 863/KLGD-PC 54 ngày 26/01/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hà Nội và các biên bản niêm phong vật chứng).

*Trả lại bị cáo: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J1 màu vàng, 01 sim điện thoại và 2.000.000 đồng (Máy và sim điện thoại đã cũ, chất lượng hiện trạng không rõ, không mở được máy để kiểm tra).

Số tiền và vật chứng trên hiện đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận Hoàn Kiếm và tài khoản của Chi cục Thi hành án Dân sự quận Hoàn Kiếm theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/5/2018 và Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 03/4/2018.

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Bùi Thị P phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- Công an quận Hoàn Kiếm;
- Chi cục THA DS quận Hoàn Kiếm;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Văn Thắng

